TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 19/2020/HS-ST Ngày: 20-02-2020.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Nhật Chiến.
Bà Nguyễn Thị Bích Thuận.
- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoàng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 217/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nông Trường G (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 08/6/1989 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn Đ (đã chết) và bà Lèo Thị H, sinh năm 1962; có vợ Hoàng Thị H1, sinh năm 1989 và 02 con sinh năm 2010, 2016; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử phạt vi phạm hành chính; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2019 đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Quàng Văn T, sinh năm 1995.

+ Anh Lò Văn T1, sinh năm 1998.

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã M, huyện M1, tỉnh Đ1. Đều vắng mặt.

+ Chị Hoàng Thị H1, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Lê Quốc T2, sinh năm 1959; địa chỉ: Tổ X1, khối X2, phường Đ2, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 15 phút ngày 11/9/2019, tổ công tác Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực Tổ X1, khối X2, phường Đ2, thành phố L đã phát hiện, thu giữ của Nông Trường G 01 túi nilon bên trong có 04 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng, 01 túi nilon bên trong có 04 viên nén màu hồng, 01 ví giả da, 01 giấy chứng minh nhân dân, 02 điện thoại di động, 01 xe môtô Biển kiểm soát 12L1 – 136.80 và số tiền 5.063.000 đồng. Tiếp tục khám xét khẩn cấp phòng trọ nơi Nông Trường G đang ở thu giữ thêm 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 vỏ bao thuốc lá, 03 bơm kim tiêm, 30 vỏ túi nilon và 01 chai nhựa có nắp gắn vòi hút.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nông Trường G khai nhận: Bản thân là đối tượng sử dụng chất ma túy từ khoảng tháng 8 năm 2019 đến nay. Khoảng 11h00 ngày 11/9/2019, Nông Trường G điều khiển xe môtô Biển kiểm soát 12L1 – 136.80 đi từ nhà ra thành phố L để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến phòng trọ của một đối tượng tên "Đ2" (không rõ lai lịch) ở khu vực Tổ X1, khối X2 phường V, thành phố L; Nông Trường G bảo "Đ2" bán cho một gói ma túy Heroine giá 100.000 đồng, Đ2 đã đưa cho một gói ma túy nhưng không lấy tiền. Nông Trường G liền sử dụng một phần ma túy rồi gói số còn lại và cho vào vỏ hộp thuốc lá Thăng Long màu vàng để ở dưới gầm giường.

Khoảng 15h00 cùng ngày, "Đ2" có việc đi ra ngoài nên bảo để hàng (có 06 gói ma túy Heroine và 04 viên ma túy ngựa đựng trong một túi nilon) trên giường và đưa cho 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Philips (số thuê bao 0973511443), rồi dặn "ai gọi điện mua thì cầm ra bán", loại gói ma túy Heroine lớn giá 200.000 đồng/gói, gói nhỏ 100.000 đồng/gói, một viên "ngựa" giá 100.000 đồng/viên. Khoảng 16h00 cùng ngày, khi Nông Trường G đang ở phòng trọ thì có người gọi vào điện thoại của "Đ2" hỏi mua gói ma túy Heroine giá 200.000 đồng; Nông Trường G nhất trí và cầm gói ma túy ra ngoài đầu ngõ phòng trọ, gặp rồi đưa cho một người đàn ông 01 gói ma túy Heroine, người này đưa cho 180.000 đồng và bảo thiếu 20.000 đồng sẽ trả sau. Đến khoảng 17h00, Nông Trường G tiếp tục bán 01 gói ma túy Heroine 200.000 đồng cho một người đàn ông khác với cách thức như trên.

Khoảng 21h00 cùng ngày, có một người đàn ông gọi vào máy điện thoại của "Đ2" do Nông Trường G cầm và hỏi mua 400.000 đồng ma túy Heroine, 200.000 đồng ma túy ngựa; bị cáo đồng ý và hẹn gặp tại khu vực cuối đường đôi thuộc Tổ X1, khối X2, phường Đ2, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để giao dịch. Khi ra đến điểm hẹn, bị cáo nhìn thấy hai người thanh niên đang ngồi cạnh nhau, xung quanh không có ai; sau đó có một người đứng dậy đưa cho bị cáo 700.000 đồng (tiền mệnh giá 500.000 đồng và 200.000 đồng), do số tiền mua ma túy chỉ hết 600.000

đồng nên bị cáo đã đưa lại tiền thừa 100.000 đồng cho một trong hai người, bị cáo cũng không nhớ rõ đưa tiền thừa lại cho ai. Khi bị cáo chưa kịp lấy ma túy đưa cho hai người thanh niên thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy trên.

Quá trình điều tra xác định, nhóm thợ phụ hồ gồm Quàng Văn T, Lò Văn T1 và các đối tượng P, T2, S (T và T1 không biết rõ lai lịch những người này) cùng nhau góp được 700.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Quàng Văn T dùng điện thoại của Lò Văn T1 gọi điện thoại vào máy điện thoại của "Đ2" và được Nông Trường G hẹn gặp; cả hai cùng nhau đến điểm hẹn để mua ma túy, khi thấy Nông Trường G đi đến, Quàng Văn T bảo Lò Văn T1 đưa 700.000 đồng tiền mua ma túy, Nông Trường G nhận và bù lại 100.000 đồng đưa cho Quàng Văn T, khi Nông Trường G chuẩn bị đưa ma túy thì bị bắt, thu giữ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 324/KL – PC09 ngày 13/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Mẫu trong phong bì thư ký hiệu (01): Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,322 gam (*đã trừ bì)*; 04 viên nén màu hồng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,402gam (*đã trừ bì).*

- Mẫu trong phong bì thư ký hiệu (**02**): Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,054 gam (*đã trừ bì).*

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKSTP ngày 26/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố Nông Trường G về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng đã truy tố; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị H1 trình bày về chiếc xe mô tô là tài sản do tiền của chị tích cóp được mua về để hai vợ chồng sử dụng chung trong gia đình, bị cáo mang đi mua ma túy chị không được biết, do đó chị đề nghị được trả để làm P tiện đi lại.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố Nông Trường G phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù; không áp dụng hình phạt tiền bổ sung. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy và những vật không còn giá trị sử dụng; tịch thu, hóa giá 02 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS và SAMSUNG do bị cáo và Quàng Văn T sử dụng liên lạc mua bán ma túy; tịch thu số tiền 600.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có; trả lại cho bị cáo 01 ví giả da, 01 giấy chứng minh nhân dân, số tiền 4.463.000 đồng và trả lại cho chị Hoàng Thị H1 01 xe mô tô do không liên quan đến hành vi phạm tội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo thể hiện thái độ ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nông Trường G đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu được, các lời khai, trình bày của Quàng Văn T, Lò Văn T1 đồng thời hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định, vào khoảng 21h00 ngày 11/9/2019, tại khu vực cuối đường đôi thuộc Tổ X1, khối X2, phường Đ2, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Nông Trường G đã có hành vi bán 0,322 gam ma túy Heroine và 0,402 gam ma túy Methamphetamine cho hai người là Quàng Văn T và Lò Văn T1.

[3] Hành vi mà bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh tại địa phương bởi ma tuý không chỉ huỷ hoại sức khoẻ mà còn làm suy thoái nòi giống, tàn phá phẩm giá và nhân cách của con người và là nguyên nhân làm phát sinh hàng loạt các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi nên vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý.

[4] Căn cứ hướng dẫn tại điểm 2.4, mục 2, phần I của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII *"Các tội phạm về ma túy"* của Bộ luật Hình sự thì tình tiết "phạm tội đối với nhiều người" được hiểu là trong một lần phạm tội, người phạm tội đã thực hiện tội phạm đối với từ 02 người trở lên. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nông Trường G đã phạm tội mua bán trái phép

chất ma túy với tình tiết định khung tăng nặng phạm tội "đối với hai người trở lên", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5] Xem xét lời tự khai của bị cáo về việc trong buổi chiều ngày 11/9/2019 đã có hai lần bán ma túy Heroine thu được 380.000 đồng cho 02 hai người đàn ông gọi đến số điện thoại của "Đ2". Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng do bị cáo không biết lai lịch nên không có căn cứ kiểm chứng, hơn nữa lời khai của bị cáo không phải là chứng cứ buộc tội duy nhất do vậy cần yêu cầu cơ quan chức năng tiếp tục xác minh làm rõ, để tiếp tục xem xét, giải quyết bằng một vụ án khác. Tuy nhiên cũng cần xem xét về việc thành khẩn, tự khai ra hành vi phạm tội của bị cáo khi quyết định hình phạt đồng thời tịch thu, nộp ngân sách số tiền không phải của bị cáo, do phạm tội mà có.

[6] Xem xét tính chất hành vi bị cáo bộc phát phạm tội trong ngày 11/9/2019, số lượng ma túy bán không nhiều trong khi bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có 01 tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt bị truy tố cũng đủ để răn đe, giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo yên T1 cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Tại biên bản xác minh ngày 18/10/2019 có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản riêng đảm bảo thi hành án do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[8] Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và 01 vỏ bao thuốc lá, 03 bơm kim tiêm, 30 vỏ túi nilon, 01 chai nhựa là các công cụ liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy và không còn giá trị sử dụng. Tịch thu, hóa giá 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips của "Đ2" đưa cho bị cáo và 01 điện thoại Samsung của Quàng Văn T do liên quan đến hành vi mua, bán ma túy. Tịch thu số tiền 380.000 đồng do bị cáo tự khai không phải tiền của bản thân mà là tiền do bán ma túy được mà có vào chiều ngày 11/9/2019 và số tiền 600.000 đồng do bị cáo bán ma túy bị bắt quả tang trong vụ án. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, 01 ví giả da, 01 giấy chứng minh nhân dân, số tiền 4.083.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội và trả lại cho chủ sở hữu 01 xe mô tô là tài sản chung – phương tiện đi lại của gia đình, việc bị cáo sử dụng phạm tội, chị Hoàng Thị H1 ngay tình.

[9] Con người, sự việc liên quan: Ngoài thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, Nông Trường G còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,054gam ma túy Heroine để sử dụng nhưng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự; kết quả xét nghiệm xác định Quàng Văn T và Lò Văn T1 dương tính với chất ma túy tổng hợp; Công an thành phố L đã Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với các đối tượng vi phạm hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy theo quy

định tại các khoản 1, 2 Điều 21 Nghị Định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

[10] Với các đối tượng P, T2, S được Quàng Văn T và Lò Văn T1 khai đã cùng nhau góp tiền để đi mua ma túy về sử dụng; quá trình điều tra do cả 03 đối tượng đều làm thợ xây ở nhiều tỉnh khác nhau, không có nơi ở cố định, không biết rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xem xét xử lý. Theo lời khai của bị cáo, đối tượng tên Đ2 là người đưa ma túy cho Nông Trường G sử dụng và mang đi bán. Ngày 26/9/2019 Công an thành phố L ra Lệnh thu giữ điện tín tra cứu chi tiết lịch sử các cuộc gọi, tin nhắn, tên đăng ký của số thuê bao 0973.511.443; tại công văn số 2734 ngày 09/10/2019 của Tập đoàn công nghiệp – Viễn thông quân đội Viettel trả lời kết quả: Chủ số thuê bao là Vũ Văn Đ2, địa chỉ: L, Y, Hưng Yên; Số CMTND 145382536 do Công an tỉnh Hưng Yên cấp ngày 21/9/2005. Tại các Biên bản xác minh ngày 05/11/2019 và ngày 28/11/2019 tại Uỷ ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, xác định địa phương có người có lai lịch nêu trên nhưng hiện tại Vũ Văn Đ2 không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không rõ. Để đảm bảo thời hạn điều tra, giải quyết vụ án hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã tách phần tài liệu liên quan đến đối tượng "Đ2", tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý trong vụ án khác.

[11] Đối với 02 người đàn ông đã gọi điện thoại đến hỏi mua ma túy vào chiều ngày 11/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố L đã có văn bản đề nghị chi nhánh Viettel tỉnh Lạng Sơn phối hợp cung cấp thông tin chủ thuê bao; tại các biên bản xác minh ngày 19/11/2019 và 29/11/2019 cho thấy hiện nay chi nhánh Viettel tỉnh Lạng Sơn chưa nhận được kết quả tra cứu từ Tập đoàn công nghiệp – Viễn thông quân đội Viettel nên đã tách tài liệu liên quan đến các đối tượng này để tiếp tục xác minh, xử lý trong vụ án khác.

[12] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nông Trường G phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nông Trường G 07 (bảy) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/9/2019.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì niêm phong chứa chất ma túy còn lại sau giám định, 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long màu vàng, 03 (ba) bơm kim tiêm, 30 (ba mươi) túi nilon kích thước 2,5 cm x 2,5cm, 01 (một) chai nhựa nắp chai có gắn vòi hút.

- Tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Philips, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 980.000 đồng (chín trăm, tám mươi nghìn đồng) của Nông Trường G.

- Trả lại cho Nông Trường G: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ, 01 (một) ví giả da màu đen, 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nông Trường G và số tiền 4.083.000 đồng (bốn triệu, không trăm, tám mươi ba nghìn đồng).

- Trả lại cho chị Hoàng Thị H1: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen, Biển kiểm soát 12 L1-136.80, xe cũ đã qua sử dụng.

(Số tiền nêu trên hiện đang tạm gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và chi tiết các vật chứng trên được ghi theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/12/2019 giữa Công an thành phố Lạng Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

3. Án phí: Buộc bị cáo Nông Trường G phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan thi hành án Hình sự Công an thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn; Chi cục THA Dân sự TP. Lạng Sơn (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Mạnh Cường